

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

**Môn thi: 1**

**Thời gian làm bài: 1**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung đã trình bày trong đoạn văn.  
(1.0 điểm)

**Trả lời:**

Tâm lý học được định nghĩa là "khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người".

Trích từ đoạn (trang 1): “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học.”

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Giải thích cách mà tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý. (1.5 điểm)

**Trả lời:**

Tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý bằng cách mà mỗi cá nhân sử dụng "lăng kính chủ quan" của mình để tiếp nhận và diễn giải các tác động từ thế giới. Điều này có nghĩa là, mặc dù nhiều người có thể trải nghiệm

cùng một hiện thực khách quan, nhưng họ sẽ tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau với các mức độ và sắc thái khác nhau. Hơn nữa, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực vào những thời điểm khác nhau, các yếu tố như hoàn cảnh, trạng thái cơ thể và tinh thần cũng sẽ dẫn đến những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau. Cũng có khi cùng một hiện thực KQ tác động đến một chủ thể duy nhất nhưng vào thời điểm khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể, tinh thần khác nhau sẽ cho ta thấy mức độ biểu hiện và các sắc thái TL khác nhau ở chủ thể ấy.”

### **Cấp độ 3 - Áp dụng**

**Câu 3: Hãy nêu ra cách thức mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. (2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người thông qua việc quyết định hoạt động và mối quan hệ giao tiếp của con người. Tư liệu của mỗi con người hình thành, phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. Điều này cho thấy rằng tư liệu của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng, từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nghiên cứu môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội trong quá trình hình thành và phát triển tư liệu.

Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. TL của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng. Kết luận : TL người có nguồn gốc XH, vì thế phải nghiên cứu môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH trong đó con người sống và hoạt động.”

### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 4: Phân loại các quá trình tâm lý và nêu rõ sự khác biệt giữa quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí. (2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các quá trình tâm lý được phân loại thành ba loại chính: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.

- Quá trình nhận thức giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
- Quá trình xúc cảm giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.

- Quá trình ý chí giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

Sự khác biệt giữa các quá trình này nằm ở chức năng của chúng: quá trình nhận thức liên quan đến việc nhận biết, quá trình xúc cảm liên quan đến thái độ và cảm xúc, trong khi quá trình ý chí liên quan đến nỗ lực và quyết tâm đạt được mục tiêu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho sự lựa chọn này so với các phương pháp khác. (2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả. Điều này bởi vì thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng. Hơn nữa, phương pháp này có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu. So với các phương pháp khác, phương pháp thực nghiệm mang lại sự chính xác và khách quan hơn trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. - Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

### **Cấp độ 6 - Sáng tạo**

**Câu 6: Hãy đề xuất một phương pháp mới để cải thiện quy trình soạn thảo bộ test tâm lý, kết hợp các ưu điểm và hạn chế đã nêu trong đoạn văn. (1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Để cải thiện quy trình soạn thảo bộ test tâm lý, một phương pháp mới có thể được đề xuất là kết hợp giữa phương pháp trắc nghiệm và phương pháp điều tra. Phương pháp trắc nghiệm có ưu điểm là "có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test" và "có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo". Tuy nhiên, hạn chế của nó là "khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá" và "ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả".

Bằng cách sử dụng phương pháp điều tra để thu thập ý kiến chủ quan của người tham gia trước khi soạn thảo test, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về các khía cạnh tâm lý mà test cần đo lường. Điều này sẽ giúp đảm bảo rằng bộ test không chỉ chuẩn hoá mà còn phản ánh đúng quá trình suy nghĩ của người tham gia.

Trích từ đoạn (trang 5): “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. [...] Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. [...] Phương pháp điều tra là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó.”